TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN EA SÚP** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2022/HS-ST
Ngày: 26 - 12 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA SÚP, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hoài

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Điếp và bà Nguyễn Thị Hồng

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Đức Nguyên Hoàng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea Súp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Sùng A P (Tên gọi khác: Không) - Sinh năm 1972, tại: tỉnh Yên Bái; Nơi cư trú: Thôn A, xã C, huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Sùng A L và con bà: Hờ Thị N. Bị cáo có vợ là Cháng Thị D và có 05 con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện nay bị Tòa án nhân dân huyện Ea Súp áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Lý Phụ L (Tên gọi khác: Lý Phú L) - Sinh năm 1982, tại: tỉnh Cao Bằng; Nơi thường trú: Xóm L, xã V, huyện N, tỉnh Cao Bằng; Chỗ ở hiện nay: Không ổn định; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 1/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lý Vườn H và con bà: Lý Mùi M. Bị cáo chưa có vợ.

Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 02/6/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Ea Súp áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, ngày 12/7/2021 bị cáo đã chấp hành xong.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ea Súp, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Sùng A P:* **Bà Nguyễn Thị X**, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk (Có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo Lý Phụ Lường:* **Ông Nguyễn Hữu H**, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk (Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* **Bà Cháng Thị D**, sinh năm 1966; Nơi cư trú: Thôn A, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt)

- *Người phiên dịch cho bị cáo Sùng A Phông:* **Ông Sùng A S**; Nơi cư trú: Thôn A, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 23/08/2022, Lý Phụ L (Lý Phú L) là người sử dụng trái phép chất ma túy đi bộ đến nhà Sùng A P, trú tại thôn A, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk để hỏi mua 500.000 đồng ma túy loại Heroine về để sử dụng, thì Sùng A P đồng ý, P đưa cho L 05 gói giấy bạc bên trong có chứa chất rắn màu trắng là ma túy, loại Heroine. Sau khi mua được ma túy, L gói 05 gói ma túy vào 01 gói nylon rồi cất giấu vào trong túi quần mình đang mặc. Trên đường đi về, L lấy ra 01 gói ma túy ra để sử dụng.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày khi L đang đi bộ trên đường thuộc thôn A, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi quần của Lý Phụ L có 04 gói giấy bạc bên trong có chứa chất rắn màu trắng là ma túy, loại Heroine và số tiền 50.000 đồng.

Đến 06 giờ 00 phút ngày 24/08/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp khám xét tại nhà Sùng A P thu giữ 03 gói giấy bạc, bên trong trong có chứa chất rắn màu trắng và 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 là tiền bán ma túy cho Lý Phụ L mà có.

Bản xét nghiệm chất ma túy ngày 24/08/2022 của Cơ quan chức năng Lý Phụ L và Sùng A P dương tính với Morphin.

Bản kết luận giám định số 840 ngày 30/08/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Phong bì M1 của Lý Phụ L: Chất rắn màu trắng chứa 01 gói giấy bạc và 03 gói giấy bạc được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 0,1420 gam, loại Heroine. Phong bì M2 của Sùng A P: Chất rắn màu trắng chứa trong 03 gói giấy bạc màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,1114 gam, loại Heroine.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật: 07 gói giấy bạc, bên trong có chứa chất rắn màu trắng là ma túy, loại Heroine, và tổng số tiền 550.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 57/CT-VKS ngày 02/12/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp, đã truy tố Sùng A P về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 251 và tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Truy tố Lý Phụ L về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo P và L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp đã phân tích, chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo, giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Sùng A P phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* và *"Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Bị cáo Lý Phụ L phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*";

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Sùng A P mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Sùng A P mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt của hai tội đối với Sùng A P là từ 05 năm đến 06 năm tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Lý Phụ L mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy: Gói M1 chứa 0,1196 gam ma túy, loại Heroin mẫu vật còn lại sau giám định; Gói M2 chứa 0,0953 gam ma túy, loại Heroin mẫu vật còn lại sau giám định.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 500.000 đồng, tiền của Sùng A P do bán ma túy mà có; Trả lại cho Lý Phụ L số tiền 50.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với căn nhà nơi Sùng A P đã bán ma túy cho Lý Phụ L, đây là tài sản chung của vợ chồng Sùng A P và bà Cháng Thị D, việc Sùng A P bán ma túy cho Lý Phụ L bà D không biết nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung công quỹ nhà nước ½ giá trị căn nhà, tương đương số tiền 17.685.000 : 2 = 8.843.000 đồng.

Người bào chữa cho bị cáo Sùng A P trình bày: Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp truy tố bị cáo P theo khoản 1 Điều 251 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng pháp luật nên về tội danh bà không có ý kiến gì mà chỉ phân tích các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo để khi nghị án Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành

khẩn khai báo; Là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn trình độ nhận thức pháp luật của bị cáo rất hạn chế. Do vậy, cần áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng hình phạt nhẹ nhất. Về án phí bị cáo Sùng A P là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo đã có đơn xin miễn án phí nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Lý Phụ L trình bày: Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp truy tố bị cáo L theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng pháp luật nên về tội danh ông không có ý kiến gì mà chỉ phân tích các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo để khi nghị án Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo; Bị cáo đã tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm; Là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ nhận thức pháp luật rất hạn chế. Do vậy, cần áp dụng điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng hình phạt nhẹ nhất. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo. Về án phí bị cáo L là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo đã có đơn xin miễn án phí nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Các bị cáo Sùng A P và Lý Phụ L không tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Cháng Thị D vắng mặt không có lý do, nhưng tại Cơ quan điều tra đã có lời khai, việc vắng mặt của

họ không ảnh hưởng tới quá trình xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, với vật chứng thu giữ được, với bản kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 23 tháng 8 năm 2022 Sùng A P có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Lý Phụ L tại nhà của P, số ma túy này vào khoảng 22 giờ cùng ngày cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp bắt quả tang Lý Phụ L tàng trữ trên người có khối lượng 0,1420 gam ma túy, loại Heroine. Ngoài ra, vào ngày 24 tháng 8 năm 2022 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp bắt quả tang Sùng A P tàng trữ trong nhà khối lượng 0,1114 gam ma túy, loại Heroine.

Như vậy, hành vi của bị cáo Sùng A P đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo Lý Phụ L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định

1/ Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamin, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Sùng A P theo quy định tại khoản 1 Điều 251 và điểm c khoản 1 Điều 249; Bị cáo Lý Phụ L theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến việc độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ra nhiều tệ nạn xã hội, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do nghiện ma túy nên các bị cáo đã cố tình phạm tội, vì vậy để đẩy lùi tệ nạn ma túy và các tệ nạn xã hội khác cần phải xử phạt các bị cáo với mức án đủ nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong

xã hội và cũng cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để các bị cáo có đủ điều kiện cải tạo thành người có ích cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử nhận thấy sau khi phạm tội các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

Đối với yêu cầu của người bào chữa cho bị cáo Lý Phụ L đề nghị áp dụng điểm t khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự là chưa đủ cơ sở, vì khi bị cáo L bị lực lượng chức năng theo dõi và bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trên người thì phát hiện bị cáo đi từ hướng nhà Sùng A P đi ra nên khi được hỏi có phải bị cáo mua ma túy của Sùng A P hay không thì bị cáo mới khai là bị cáo mua ma túy của Sùng A P.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy Gói M1 chứa 0,1196 gam ma túy, loại Heroin mẫu vật còn lại sau giám định; Gói M2 chứa 0,0953 gam ma túy, loại Heroin mẫu vật còn lại sau giám định không còn giá trị sử dụng, đã thu giữ trong quá trình điều tra là phù hợp.

Đối với số tiền 500.000 đồng, tiền của Sùng A P do bán ma túy mà có cần tịch thu sung công quỹ nhà nước; Số tiền 50.000 đồng thu giữ của Lý Phụ L không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho Lý Phụ L là phù hợp.

Đối với căn nhà nơi Sùng A P đã bán ma túy cho Lý Phú L, đây là tài sản chung của vợ chồng Sùng A P và bà Cháng Thị D, việc Sùng A P bán ma túy cho Lý Phú L bà D không biết nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung công quỹ nhà nước ½ giá trị căn nhà, tương đương số tiền 17.685.000 : 2 = 8.843.000 đồng là phù hợp.

[6] Về án phí: Các bị cáo Sùng A P và Lý Phụ L là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, các bị cáo có đơn xin miễn án phí, căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo là phù hợp.

[7] Đối với Giàng A L, quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp tiến hành các biện pháp điều tra. Tuy nhiên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp không có căn cứ để xử lý về hình sự.

[8] Quá trình điều tra Lý Phụ L còn khai nhận vào các ngày 18, 19 và 20 tháng 08 năm 2022 tại thôn B, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk có hành vi trộm cắp tài sản của người khác cùng với Hứa Văn C, đây là hành vi độc lập, nên ngày 16 tháng 11 năm 2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp ra Quyết định tách hành vi và

tài liệu liên quan trong vụ án hình sự, để giải quyết nguồn tin về tội phạm theo quy định của pháp luật.

[9] Sùng A P có hành vi mua bán, tàng trữ trái phép ma túy trong nhà mình bà Cháng Thị D (vợ của Sùng A P) và con của Sùng A P không biết, nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Sùng A P phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* và *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Bị cáo Lý Phụ L phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Sùng A P 03 năm tù.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Sùng A P 02 năm tù.

Tổng hợp hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự. Buộc bị cáo Sùng A P phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 05 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 24/8/2022 đến ngày 02/9/2022.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lý Phụ L 02 năm 06 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 23/8/2022).

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy Gói M1 chứa 0,1196 gam ma túy, loại Heroin mẫu vật còn lại sau giám định; Gói M2 chứa 0,0953 gam ma túy, loại Heroin mẫu vật còn lại sau giám định không còn giá trị sử dụng, đã thu giữ trong quá trình điều tra;

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 500.000 đồng, tiền của Sùng A P do bán ma túy mà có; Trả lại cho Lý Phụ L số tiền 50.000 đồng. (Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an huyện Ea Súp và Chi cục Thi hành án dân sự huyện E ngày 20 tháng 12 năm 2022; Biên lai nộp tiền ngày 20 tháng 12 năm 2022).

Tịch thu sung công quỹ nhà nước ½ giá trị căn nhà của Sùng A P và bà Cháng Thị D, tương đương số tiền 8.843.000 đồng.

Về án phí: Các bị cáo Sùng A P và Lý Phụ L là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, các bị cáo có đơn xin miễn án phí, căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Sùng A P và Lý Phụ L.

Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 (mười lăm ngày) kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Ea Súp;
- Công an huyện Ea Súp;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS huyện Ea Súp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Vũ Thị Hoài